

Số: 19 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030: "Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học", mã số KC.12/21-30

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN ngày 12/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia và Thông tư số 04/2023/TT-BKHCN ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1253/QĐ-BKHCN ngày 14/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030: "Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học", mã số KC.12/21-30;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030: "Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học", mã số KC.12/21-30;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 21 nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030: "Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học", mã số KC.12/21-30.

(Chi tiết trong Danh mục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Giao Giám đốc Văn phòng các chương trình trọng điểm cấp nhà nước phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan:

- Thông báo danh mục nêu tại Điều 1 trên cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

- Tổ chức Hội đồng tuyển chọn và Tổ thẩm định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Văn phòng các chương trình trọng điểm cấp nhà nước, Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Uiel

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục TTKH&CNQG;
- Lưu: VT, KHTC(ĐG).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

[Handwritten signature]

Trần Hồng Thái

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030 “NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SINH HỌC”, MÃ SỐ KC.12/21-30

(Kèm theo Quyết định số 19 /QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện
I.	Lĩnh vực Trồng trọt			
2.	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ MutMap và Digital Breeding xác định gen/QTL mới kháng bệnh bạc lá lúa.	Xác định được gen/QTL mới kháng bệnh bạc lá sử dụng công nghệ MutMap và Digital Breeding và ứng dụng chúng để chọn tạo được giống lúa kháng bệnh bạc lá có năng suất và chất lượng cao.	Sản phẩm dạng I: - 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science/Scopus. - 02 bài báo đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục tạp chí khoa học được tính điểm của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành. Sản phẩm dạng II: - 01 bộ chỉ thị phân tử ADN liên kết với tính trạng kháng bệnh bạc lá trên lúa. - 01 quy trình ứng dụng công nghệ MutMap và Digital Breeding xác định gen/QTL mới kháng bệnh bạc lá lúa. Sản phẩm dạng III: - 01 giống lúa mang gen/QTL mới và kháng bệnh bạc lá được công nhận lưu hành, có năng suất và chất lượng cao (hàm lượng amylose dưới 20%). - 10 - 20 dòng lúa triển vọng mang gen/QTL mới kháng bệnh bạc lá. - 02 mô hình thử nghiệm sản xuất giống lúa mang gen/QTL mới và kháng bệnh bạc lá (quy mô 1 ha/mô hình; năng suất ≥ 7 tấn/ha). Sản phẩm dạng IV: - 01 đơn đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ (sáng chế/giải pháp hữu ích) được chấp nhận. Kết quả tham gia đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 1 - 2 thạc sỹ chuyên ngành phù hợp. <i>(Có doanh nghiệp tham gia thực hiện nhiệm vụ)</i>	Tuyển chọn

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030 “NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SINH HỌC”, MÃ SỐ KC.12/21-30

(Kèm theo Quyết định số 19 /QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện
IV. Lĩnh vực Chăn nuôi – Thú y				
11.	Nghiên cứu sản xuất vắc xin vô hoạt phòng bệnh thương hàn gà.	Sản xuất được vắc xin vô hoạt phòng bệnh thương hàn gà do vi khuẩn <i>Salmonella pullorum</i> và <i>Salmonella gallinarum</i> gây ra.	<p>Sản phẩm dạng I:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Science/Scopus. - 02 bài báo đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục tạp chí khoa học được tính điểm của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành. <p>Sản phẩm dạng II:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình sản xuất, kiểm nghiệm, bảo quản và sử dụng vắc xin vô hoạt phòng bệnh thương hàn gà do vi khuẩn <i>Salmonella pullorum</i> và <i>Salmonella gallinarum</i> gây ra. <p>Sản phẩm dạng III:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bộ chủng giống gốc <i>Salmonella pullorum</i> và <i>Salmonella gallinarum</i> có tính kháng nguyên cao, ổn định để sản xuất vắc xin (được kiểm định/kiểm nghiệm tại cơ quan chuyên môn có chức năng phù hợp theo quy định của cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực). - 3.000 liều vắc xin vô hoạt đảm bảo các chỉ tiêu vô trùng, an toàn 100%, hiệu lực $\geq 80\%$ (được kiểm định/kiểm nghiệm đạt yêu cầu tại cơ quan chuyên môn có chức năng phù hợp theo quy định của cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực). <p>Kết quả tham gia đào tạo sau đại học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đào tạo 1 - 2 thạc sỹ hoặc 1 tiến sỹ chuyên ngành phù hợp. <p>(Có doanh nghiệp tham gia thực hiện nhiệm vụ)</p>	Tuyển chọn